**PHỤ LỤC**

**CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN THÀNH PHỐ**

**GIAI ĐOẠN 2023 – 2025**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu/ chỉ tiêu** | **Tiến độ, kết quả thực hiện** | |
| **Hàng năm** | **Giai đoạn 2023 - 2025** |
| **I** | **Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên** |  |  |
| 1 | Hằng năm, 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 2 | Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, học viên được trang bị, cập nhật kiến thức về quốc phòng và an ninh | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 3 | Đến năm 2030, trên 80% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng. |  | Đạt 80% chỉ tiêu |
| **II** | **Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.** |  |  |
| 1 | Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kinh tế, khoa học công nghệ, hội nhập quốc tế; kỹ năng sống và kỹ năng mềm. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 2 | Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ *(so với năm 2020)*. |  | Đạt 80% chỉ tiêu |
| 3 | Hằng năm, bồi dưỡng nâng cao năng lực về quản lý nhà nước, kỹ năng công tác cho ít nhất 60% cán bộ, công chức trẻ (đặc biệt là đội ngũ cán bộ trẻ tại các phòng Giáo dục và Đào tạo). | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| **III** | **Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao** |  |  |
| 1 | Hằng năm, 100% học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 2 | Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, học viên (được đánh giá khả thi) được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 3 | Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; trên 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. |  | Đạt 80% chỉ tiêu |
| **IV** | **Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên** |  |  |
| 1 | Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%) | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 2 | Hằng năm, có ít nhất 80% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 3 | Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, học viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| **V** | **Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên** |  |  |
| 1 | Đến năm 2030, ít nhất 70% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kĩ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số. |  | Đạt 90% chỉ tiêu |
| **VI** | **Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc** |  |  |
| 1 | Đến năm 2030, phấn đấu 20% thanh niên trong các cơ sở giáo dục được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp Thành phố, sở, phòng và tương đương; có ít nhất 10% thanh niên trong các cơ sở giáo dục đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý. |  | Đạt 80% chỉ tiêu |
| 2 | Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức khác của thanh niên phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| **VII** | **Mục tiêu số 7. Nâng cao lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030** |  |  |
| 1 | Hằng năm, 100% thanh niên được giáo dục pháp luật. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |
| 2 | 80% thanh niên được tham gia các hoạt động tôn vinh các giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc. | Đạt 100% chỉ tiêu | Đạt 100% chỉ tiêu |